

Bản án số: **93/2025/HSST**

Ngày: 15/04/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Diệu Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Như Hùng

2. Bà Nguyễn Thị Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hà My - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thu Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 04 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 77/2025/HSST ngày 02 tháng 04 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2025/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 04 năm 2025 đối với bị cáo:

TRẦN THỊ THU H, giới tính: Nữ, sinh ngày 27/07/1988 tại Nam Định; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số B đường K, phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định; Nơi cư trú: Số A ngách C ngõ F Đ, phường T, quận H, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Trần Đình H và bà Lê Thị D; Có chồng là Nguyễn Trung H1 và 03 con; Tiền án, tiền sự: Không; Hiện bị cáo tại ngoại, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 06/01/2025, tổ công tác Công an phường P làm nhiệm vụ tại khu vực số B phố Đ, phường P, quận T, Hà Nội phát hiện Trần Thị Thu H đang có hành vi bán số lô, số đề cho Nguyễn Văn Q. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản và đưa các đối tượng về trụ sở làm việc.

Quá trình điều tra, H khai nhận: Do thiếu tiền tiêu xài cá nhân, H bắt đầu bán số lô để kiếm tiền từ ngày 02/01/2025 tại trước số B Đ, phường P, quận T, Hà Nội.

Huyền ghi lô, đề cho 1 đối tượng tên là V để hưởng hoa hồng với tỷ lệ 10% đối với số tiền bán đề, và 700 đồng/1 điểm đối với lô. Khoảng 18 giờ cuối các ngày, V trực tiếp đến thu tiền bán lô đề và trả hoa hồng cho H. H không biết thông tin cá nhân của V.

Cách thức bán số lô đề và tính thắng thua của H như sau: Khách mua lô, đề từ số 00 đến 99, kết quả thắng thua so với kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng trong ngày. Số đề so với 2 số cuối của giải đặc biệt, khách thắng thì được trả gấp 70 lần số tiền mua; số lô so với 2 số cuối của tất cả các giải (27 giải), mỗi điểm lô 22.500 đồng, nếu trúng một giải thì được 80.000 đồng.

Huyền bán lô đề cho khách đến mua trực tiếp, khi khách mua lô, đề thì H sẽ viết vào 1 tờ tích kê đưa cho khách, H có đặt giấy than để H giữ lại bản sao tích kê làm căn cứ trả thưởng cho khách, không bán qua điện thoại hay tin nhắn.

Sau khi bán số lô, số đề cho khách thì H chuyển số lô, số đề cho V, V đến thu tiền trực tiếp. Các số lô, số đề chuyển cho V, H hưởng phần trăm chênh lệch, cụ thể bán cho khách mua 22.500 đồng/điểm thì chuyển cho V 21.800 đồng/điểm, hưởng lợi 700 đồng/điểm, còn số đề thì hưởng lợi 10% từ số tiền của khách mua. Đến thời điểm bị bắt quả tang, H thu lời 1.200.000 đồng. Số tiền này H đã chi tiêu cá nhân hết. Các khách mua số lô, số đề những ngày trước đó đều là khách vắng lai. Nếu khách trúng thưởng thì H ứng tiền trả trước rồi lấy từ Vui sau.

Trong ngày 06/01/2025, H bán được cho 8 khách qua đường. Khi đang bán số lô cho Nguyễn Văn Q thì bị lực lượng công an bắt quả tang. Số lô đề H đã bán trong ngày 06/01/2025 gồm: Một khách mua số lô 12 - 10 điểm, thu của khách 225.000 đồng; Một khách mua số lô 59, 95 mỗi số 25 điểm, số lô 49, 94, 68, 86, 21 mỗi số 20 điểm, thu của khách 3.375.000 đồng; Một khách mua số lô 19, 91 mỗi số 10 điểm, thu của khách 450.000 đồng; Một khách mua số lô 36, 63, 75 mỗi số 3 điểm, tổng số tiền 202.500 đồng, H khuyến mại cho khách 2.500 đồng và chỉ thu 200.000 đồng; Một khách mua số lô 98, 89 mỗi số 30 điểm, số đề 98, 89 mỗi số 60.000 đồng, H khuyến mại cho khách 10% nên ghi thành 66.000 đồng, tổng số tiền là 1.482.000 đồng, thu của khách 1.470.000 đồng; Một khách mua số lô 41, 28 mỗi số 5 điểm, số lô 01 - 10 điểm, số đề 18, 81 mỗi số 10.000 đồng nhưng được khuyến mại 10% nên ghi thành 11.000 đồng, tổng số tiền 472.000 đồng, thu của khách 470.000 đồng; Một khách mua số lô 79 - 2 điểm, số lô 05 - 1 điểm, tổng số tiền 67.500 đồng, H làm tròn thu của khách 70.000 đồng; số đề 12 - 5.000 đồng nhưng khuyến mại nên ghi thành 6.000 đồng, tổng thu của khách 75.000 đồng và Nguyễn Văn Q mua 4 số lô 67, 76, 10, 29 mỗi số 15 điểm, H thu của Quyền 1.350.000 đồng.

Tổng số tiền H ghi lô đề cho khách ngày 06/01/2025 là 7.615.000 đồng. Do khi khách đến mua số lô, số đề H có khuyến mại cho khách và làm tròn nên số tiền thực tế H thu được chênh lệch 14.000 đồng so với số tiền H phải thu của khách.

Tại cơ quan điều tra, Trần Thị Thu H khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên, H khai mỗi ngày H được trả tiền công khoảng 300.000 đồng. Sau khi có kết quả xổ số, H so kết quả xong thì hủy hết tích kê đề đã ghi, H không nhớ những số lô, đề đã bán những ngày trước khi bị bắt.

Đối với những người mua số lô, số đề, của H đều là khách vãng lai, qua đường, H không biết thông tin, lai lịch của những người này, đối với người tên V, do V đến thu tiền bán số lô, số đề trực tiếp nên H cũng không biết thông tin cá nhân của V

Tại bản cáo trạng số 61/CT-VKSTX ngày 24 tháng 03 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân truy tố Trần Thị Thu H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo kết luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt: Trần Thị Thu H từ 06 đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách từ 12 đến 16 tháng kể từ ngày tuyên án; Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 7.615.000 đồng thu giữ của bị cáo; Buộc bị cáo phải truy nộp số tiền 1.200.000 đồng thu lợi bất chính

Tại phiên tòa:

- Bị cáo H giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận nội dung, tội danh cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là đúng.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội để có cơ hội sửa chữa sai lầm

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Về các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra Công an Q1, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân thu thập; về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Q1, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ do cơ quan điều tra, Viện kiểm sát thu thập và không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ và hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thu thập, thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Ngày 06/01/2025, Trần Thị Thu H đã tổ chức cho người khác (khoảng 8 người, trong đó có Nguyễn Văn Q) đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, đề. Tổng số tiền cùng một lúc dùng vào việc đánh bạc trong bảng đề ngày 06/01/2025 là 7.615.000 đồng. Đối chiếu quy định của pháp luật, Trần Thị Thu H đã phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát truy tố bị cáo ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp lý.

Trong vụ án có Nguyễn Văn Q, quá trình điều tra xác định Q có hành vi đánh bạc với số tiền là 1.350.000 đồng, nhân thân chưa có tiền án tiền sự. Do hành vi chưa đến mức phải xử lý về hình sự nên Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ, tài liệu đến Công an phường P đề nghị xử phạt hành chính về hành vi Đánh bạc trái phép đối với Quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ, mức phạt 350.000 đồng.

Đối với các khách mua số lô, đề của Trần Thị Thu H ngày 06/01/2025, H khai là khách vắng lai, không rõ nhân thân, lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với đối tượng tên V, theo lời khai của H là người thuê H ghi số lô, đề, do H không biết nhân thân, lai lịch của V nên không có căn cứ để điều tra, làm rõ

Đối với các tích kê ghi số lô, số đề của những ngày trước đó, do H đã hủy, không còn lưu giữ nên không có căn cứ để làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật

[3]. Về tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội: Đánh bạc là một tệ nạn xã hội, bởi nó không chỉ làm thiệt hại về kinh tế, làm tan vỡ nhiều gia đình hạnh phúc mà còn làm phát sinh nhiều tội phạm nguy hiểm. Để đấu tranh phòng chống tội phạm, góp phần xoá bỏ các tệ nạn xã hội, trong đó có tệ nạn cờ bạc, cần thiết phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo chưa có tiền án tiền sự. Tuy nhiên, để cải tạo, giáo dục bị cáo và làm bài học răn đe người khác, cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét tình tiết: *Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, thành khẩn khai báo để giảm một phần hình phạt cho bị cáo* theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bản thân bị cáo đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà có thể cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội (cho hưởng án treo) cũng đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[6]. Về biện pháp tư pháp: Theo lời khai của Trần Thị Thu H, các ngày trước khi bị bắt, H ghi sổ lô đề thuê, được hưởng lợi khoảng 1.200.000 đồng. Xét đây là số tiền bị cáo thu lợi bất chính nên cần buộc bị cáo truy nộp, sung quỹ Nhà nước

[7]. Về vật chứng: Khi bắt giữ bị cáo, cơ quan Công an thu giữ của bị cáo 08 tờ tích kê kích thước 7 x 10 cm, mặt trước có ghi các số lô, số đề, mặt sau có chữ ký của Trần Thị Thu H, 01 tờ giấy than kích thước 10 x 16cm đã qua sử dụng và số tiền 7.615.000 đồng, 01 điện thoại Iphone màu hồng đã qua sử dụng bên trong có lắp sim số 0569351486; Thu giữ của Nguyễn Văn Q 01 tờ tích kê kích thước 7 x 10cm, mặt trước chỉ số lô, mặt sau có chữ ký của Nguyễn Văn Q,

Đối với 08 tờ tích kê ghi số lô đề thu giữ của bị cáo, 01 tờ giấy than đã qua sử dụng thu giữ của Trần Thị Thu H, 01 tờ tích kê ghi số lô của Nguyễn Văn Q là tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên được lưu giữ làm tài liệu trong hồ sơ vụ án.

01 điện thoại di động thu giữ của bị cáo, xét đây là tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên ngày 20/01/2025, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo, do đó Hội đồng xét xử không xét

Đối với số tiền 7.615.000 đồng thu giữ của bị cáo là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Trần Thị Thu H phạm tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 47, khoản 1,2,5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

- Căn cứ Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

[1]. Xử phạt: Trần Thị Thu H 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách 16 (mười sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Thị Thu H cho Ủy ban nhân dân phường T, quận H, Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2]. Về biện pháp tư pháp: Buộc bị cáo phải truy nộp số tiền 1.200.000 đồng (*một triệu hai trăm ngàn đồng*) sung quỹ Nhà nước

[3]. Về vật chứng (*theo Ủy nhiệm chi số 44 ngày 15/04/2025*): Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 7.615.000 đồng (*bảy triệu sáu trăm mười lăm ngàn đồng*) thu giữ của bị cáo

- *Đối với các tài liệu, vật chứng hiện đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án*: Tiếp tục lưu giữ làm tài liệu trong hồ sơ vụ án 08 tờ tích kê kích thước 7 x10 cm, mặt trước có ghi các số lô, số đề, mặt sau có chữ ký của Trần Thị Thu H, 01 tờ giấy than kích thước 10 x 16cm đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo, 01 tờ tích kê kích thước 7 x 10cm, mặt trước chỉ số lô, mặt sau có chữ ký của Nguyễn Văn Q.

[4]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận :

- Người tham gia tố tụng,
- VKSND Q. Thanh Xuân
- Chi cục thi hành án dân sự Q. Thanh Xuân,
- Công an quận Thanh Xuân,
- TAND thành phố Hà Nội
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Diệu Thúy

